

Số: *1837* /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày *28* tháng *9* năm 2010

## GIẤY PHÉP KHAI THÁC SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BTNMT ngày 24 tháng 6 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định việc cấp phép, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Nậm Chanh, tỉnh Sơn La của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Bắc và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Bắc (có địa chỉ tại số 3, tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:

1. Mục đích khai thác, sử dụng: phát điện tại công trình thủy điện Nậm Chanh.

2. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối Nậm Chanh (thượng nguồn suối Nậm La, nhánh cấp 1 của sông Đà).

3. Vị trí công trình khai thác, sử dụng:





- Xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn và xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục công trình cụ thể như sau:

TT	Hạng Mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Đập tràn	485564	2350851
2	Cửa lấy nước	485564	2350850
3	Nhà máy	486861	2351262
4	Cửa xả	486866	2351258

4. Công suất lắp máy: 2,1MW.

5. Phương thức khai thác, sử dụng: khai thác, sử dụng nước bằng công trình với các thông số như trong hồ sơ thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Thời hạn khai thác, sử dụng: 10 năm.

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Bắc:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Không được chuyển nước sang sông, suối khác; bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên sau đập không nhỏ hơn  $0,1 \text{ m}^3/\text{s}$ .

3. Hằng năm lập kế hoạch sử dụng nước trên cơ sở quý trình vận hành công trình, yêu cầu duy trì dòng chảy tối thiểu, kết quả dự báo tình hình biến đổi dòng chảy của cơ quan khí tượng thủy văn và nhu cầu sử dụng nước của địa phương; thông báo kế hoạch điều tiết nước cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có hồ chứa và vùng hạ lưu hồ chứa.

4. Thực hiện việc quan trắc, theo dõi diễn biến dòng chảy đến hồ và dòng chảy hạ lưu (sau tuyến đập và sau nhà máy), định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Nậm Chanh.

5. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước và bảo vệ môi trường hồ chứa theo đúng quy định của Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ.

6. Bảo đảm vận hành công trình an toàn và không gây biến đổi lớn đến chế độ dòng chảy hạ lưu hồ; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.

7. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường

hồ chứa và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

8. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Bắc được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 17 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ của chủ giấy phép theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 149/2004/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ về cấp phép, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ba (03) tháng trước khi Giấy phép hết hạn, nếu công trình thủy điện Nậm Chanh còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước suối Nậm Chanh thì Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Bắc phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Tây Bắc;
- UBND tỉnh Sơn La;
- Cục Điều tiết điện lực - Bộ Công Thương;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Sở Công Thương tỉnh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT, HSCP, TNN.



**Nguyễn Thái Lai**